

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/DS-ST  
Ngày: 15-01-2021  
V/v tranh chấp “*Hợp đồng  
tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Thanh Việt.

- Bà Phan Hoàng Mai.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:***  
Ông Dương Chí Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 239/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 415/2020/QĐST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Trụ sở: 130 Phan Đăng Lưu, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Anh K – Giám đốc - Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh An Giang. Địa chỉ: 19/14 Quốc lộ 91, phường T, thành phố X, tỉnh An Giang (Theo quyết định số 681/QĐ-DAB-PC ngày 25/6/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Đ).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Anh K: ông Nguyễn Quốc V. Chức vụ: Nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – chi nhánh An Giang. (theo quyết định ủy quyền ngày 08/7/2020). (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1988. (Vắng mặt).

Địa chỉ: 153, Trần Hưng Đạo, khóm A, phường T, thành phố X, tỉnh An Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Quốc V trình bày:

Vào ngày 23/12/2013, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (viết tắt là Ngân hàng) có cho ông Nguyễn Văn S công tác tại Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy Công an An Giang vay số tiền 60.000.000 đồng, hình thức vay: tín chấp, thời hạn 36 tháng, từ ngày 23/12/2013 đến ngày 23/12/2016, mục đích vay: tiêu dùng. Trong quá trình vay vốn, ông S đã thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc và lãi tổng cộng 64.600.000 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 49.502.702 đồng và lãi là 15.097.298 đồng) thì không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng. Nhân viên Ngân hàng đã làm việc, đơn đốc nhắc nhở với ông S nhiều lần nhưng đến nay ông S vẫn chưa thanh toán được khoản nợ trên cho Ngân hàng như đã cam kết, điều này ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

Tại đơn khởi kiện, Ngân hàng yêu cầu ông S trả tổng số tiền: 17.017.431 đồng (tính đến ngày 11/6/2020). Trong đó, nợ gốc 10.497.298 đồng, lãi 6.520.133 đồng và tiền lãi phát sinh theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 11/12/2013 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Nguyễn Văn S trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ do Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh An Giang đại diện nhận tổng số tiền 20.013.721 đồng, bao gồm: nợ gốc: 10.497.298 đồng, tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn là 9.516.423 đồng (tính đến ngày 15/01/2021).

Bị đơn ông Nguyễn Văn S vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của ông Nguyễn Văn S về nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu quan điểm:*

Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm. Về thời hạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên đảm bảo được quyền, nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và còn phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ:

+ Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền 20.013.721 đồng (tính đến ngày 15/01/2021). Trong đó, nợ gốc 10.497.298 đồng, lãi trong hạn 2.002.702 đồng, lãi quá hạn 7.513.721 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thi hành án xong.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Văn S có nơi cư trú tại số 153, Trần Hưng Đạo, khóm A, phường T, thành phố X, tỉnh An Giang. Căn cứ Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Ngân hàng khởi kiện ông Nguyễn Văn S yêu cầu trả tiền vốn vay và lãi phát sinh theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 11/12/2013. Do đó, xác định đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (viết tắt là Ngân hàng) do ông Võ Minh T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Lê Anh K – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – chi nhánh An Giang. (theo Quyết định ủy quyền số 681/QĐ-DAB-PC ngày 25/6/2019). Ông Lê Anh K ủy quyền lại cho ông Nguyễn Quốc V. Chức vụ: Nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – chi nhánh An Giang. (Theo Quyết định ủy quyền ngày 08/7/2020).

Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ông Việt tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[4] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quốc V có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[5] Ngân hàng yêu cầu ông S trả tổng cộng vốn và lãi là 20.013.721 đồng (tính đến ngày 15/01/2021). Trong đó, nợ gốc: 10.497.298 đồng, lãi trong hạn: 2.002.702 đồng và lãi quá hạn là 7.513.721 đồng. Đồng thời yêu cầu ông S phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 11/12/2013 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và ông S được xác lập theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 11/12/2013, hợp đồng được ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng theo quy định tại các Điều 471, 474, 478 Bộ luật dân sự năm 2005. Trong quá trình thực hiện hợp đồng phía ông S đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay.

Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông S trả tổng số tiền 20.013.721 đồng (tính đến ngày 15/01/2021). Trong đó, nợ gốc 10.497.298 đồng, lãi trong hạn 2.002.702 đồng, lãi quá hạn 7.513.721 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, do ông S vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phải có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Từ phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền 20.013.721 đồng (tính đến ngày 15/01/2021). Trong đó, nợ gốc 10.497.298 đồng, lãi trong hạn 2.002.702 đồng, lãi quá hạn 7.513.721 đồng. Đồng thời, kể từ ngày 15/01/2021 buộc ông S phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ông S phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ Điều 26, 35, 39, 85, 86, 144, 147, 227, 228, 235, 238, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 471, 474, 478 Bộ luật dân sự năm 2005.

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

- Buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền 20.013.721 đồng (*Hai mươi triệu, không trăm mười ba nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng*). Trong đó, nợ gốc 10.497.298 đồng, lãi trong hạn 2.002.702 đồng, lãi quá hạn 7.513.721 đồng (tính đến ngày 15/01/2021).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (15/01/2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 11/12/2013. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Văn S phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.686 đồng (*Một triệu, không trăm nghìn, sáu trăm tám mươi sáu đồng*)

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 425.500 đồng (*Bốn trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005574 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông Nguyễn Văn S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự “Để thi hành”;
- VKSND TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Diệu Tiên**